

ỦY BAN NHÂN DÂN TP HÀ NỘI CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

BẢN TỔNG HỢP Ý KIẾN, TIẾP THU, GIẢI TRÌNH Ý KIẾN GÓP Ý, PHẢN BIỆN XÃ HỘI ĐỐI VỚI DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT CỦA HĐND THÀNH PHỐ
“Quy định quy định mức tiền phạt đối với một số hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực phòng cháy, chữa cháy trên địa bàn Thành phố Hà Nội”

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, cơ quan chủ trì soạn thảo đã tổ chức lấy ý kiến, phản biện xã hội đối với dự thảo Nghị quyết “Quy định quy định mức tiền phạt đối với một số hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực phòng cháy, chữa cháy trên địa bàn Thành phố Hà Nội”.

1. Tổng số cơ quan, tổ chức, cá nhân đã gửi xin ý kiến, phản biện xã hội và tổng số ý kiến nhận được

Cơ quan chủ trì soạn thảo đã gửi xin ý kiến của các nhóm chủ thể, cụ thể như sau:

1.1. Đối với các Sở, ban, ngành: Có 14/16 đơn vị gửi văn bản tham gia ý kiến, cụ thể: 02/14 đơn vị có ý kiến tham gia gồm: ⁽¹⁾Sở Tư pháp (Công văn số 2868/STP-VBQP ngày 29/7/2025, Công văn số 3712/XLVPHC&THPL ngày 29/8/2025); ⁽⁵⁾Sở Tài chính (công văn số 10989/STC-QLNX ngày 09/9/2025); 12/14 đơn vị có văn bản nhất trí nội dung dự thảo, gồm: ⁽¹⁾Sở Nông nghiệp và Môi trường (Công văn số 5204/SNNMT-KHTC ngày 04/8/2025; Công văn số 6261/SNNMT-KHTC ngày 29/8/2025); ⁽²⁾Sở Xây dựng (Công văn số 9866/SXD-VP(TTr) ngày 01/8/2025, Công văn số 11346/SXD-VP(TTr) ngày 28/8/2025); ⁽³⁾Sở Công thương (Công văn số 4953/SCT-VP ngày 04/9/2025); ⁽⁴⁾Bộ Tư lệnh Thủ đô (Công văn số 2309/BTM-TaC ngày 06/9/2025); ⁽⁵⁾Sở Nội Vụ (Công văn số 5331/SNV-VP ngày 08/9/2025); ⁽⁶⁾Sở Du lịch (Công văn số 1234/SDL-VP ngày 27/8/2025); ⁽⁷⁾Sở Khoa học và công nghệ (Công văn số 3398/SKHCN-VP ngày 29/8/2025); ⁽⁸⁾Sở Y tế (Công văn số 4664/SYT-KHTC ngày 07/9/2025); ⁽⁹⁾Sở Du lịch (Công văn số 1234/SDL-VP ngày 27/8/2025); ⁽¹⁰⁾Sở Quy hoạch - kiến trúc (Công văn số 4174/QHKT-HTKT ngày 28/8/2025); ⁽¹¹⁾Sở Dân tộc và tôn giáo (Công văn số 545/SDTTG-VP ngày 25/8/2025); ⁽¹²⁾Ban Quản lý khu công nghệ cao và khu công nghiệp Thành phố (Công văn số 1807/CNCCN-XDMT ngày 08/9/2025); 02/16 đơn vị không gửi văn bản gồm: Sở Giáo dục và đào tạo; Sở Văn hoá thể thao.

1.2. Đối với UBND cấp xã: Có 126/126 UBND cấp xã gửi văn bản tham gia ý kiến, trong đó có 09/126 đơn vị có ý kiến tham gia gồm: ⁽¹⁾UBND phường Sơn Tây (Công văn số 475/UBND-CA ngày 3/9/2025); ⁽²⁾UBND phường Tùng

Thiện (Công văn số 498/UBND-CA ngày 29/8/2025); ⁽³⁾UBND xã Tiến Thắng (Công văn số 475/UBND-CA ngày 25/8/2025); ⁽⁴⁾UBND phường Phú Diễn (Công văn số 290/UBND-KTHT&ĐT ngày 29/8/2025); ⁽⁵⁾UBND phường Xuân Đình (Công văn số 358/UBND-KTHT&ĐT ngày 28/8/2025); ⁽⁶⁾UBND xã Phúc Thịnh (Công văn số 306/UBND-VP ngày 28/8/2025); ⁽⁷⁾UBND phường Vĩnh Hưng (Công văn số 451/UBND- KTHT&ĐT ngày 28/8/2025); ⁽⁸⁾UBND xã Đoài Phương (Công văn số 311/UBND-CA ngày 27/8/2025); ⁽⁹⁾ UBND phường Hà Đông (Công văn số 400/UBND-VP ngày 06/8/2025; 117/126 đơn vị nhất trí với nội dung dự thảo.

1.3. Đối với C07, V03: Văn bản số 2894/C07-P3 ngày 23/9/2025 của C07-BCA; văn bản số 6569/V03-P3 ngày 22/9/2025 của V03-BCA.

1.4. Đối với ý kiến của nhân dân: Qua tổng hợp ý kiến đóng góp của nhân dân đối với dự thảo hồ sơ đề nghị ban hành nghị quyết, không có ý kiến góp ý.

1.5. Đối với những đơn vị còn lại không có ý kiến coi như thống nhất ý kiến với dự thảo.

2. Kết quả cụ thể như sau:

2.1. Dự thảo Tờ trình HĐND:

STT	CHỦ THỂ GÓP Ý/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
1	Sở Tư pháp	Đề nghị bổ sung căn cứ Luật số 87/2025/QH15 ngày 25/6/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật	Đồng ý tiếp thu ý kiến góp ý Cơ quan soạn thảo đã cập nhật, bổ sung
		Tại mục V. Dự kiến nguồn lực, điều kiện đảm bảo cho việc thi hành Nghị quyết sau khi được thông qua, đề nghị ban soạn thảo rà soát, lược bỏ bớt 01 mục V và 01 từ “dự kiến” do bị trùng lặp	Đồng ý tiếp thu ý kiến góp ý Cơ quan soạn thảo đã rà soát, sửa đổi.
2	Sở Tài chính	Đề nghị chỉnh sửa nội dung mức tiền phạt đối với hành vi vi phạm hành chính về phòng cháy, chữa cháy bằng 02 lần mức tiền phạt tại dự thảo Tờ trình và dự thảo Nghị quyết để phù hợp với quy định của Luật Thủ đô.	Đồng ý tiếp thu ý kiến góp ý Cơ quan soạn thảo đã nghiên cứu bổ sung phụ lục chi tiết quy định mức tiền phạt đối với từng hành vi cụ thể
		Đề nghị Công an Thành phố thuyết minh cụ thể cơ sở đề xuất từng mức tăng tiền phạt và đánh giá cụ thể tác động của chính sách làm cơ sở báo cáo Thành phố.	Không đồng ý tiếp thu ý kiến Lý do: Cơ quan soạn thảo đã có báo cáo đánh giá cơ sở thực tiễn của việc đưa ra các hành vi quy định tại Điều 5 Dự thảo Nghị quyết, báo cáo UBND Thành phố ký báo cáo số 93/BC-UBND ngày 21/3/2025

STT	CHỦ THỂ GÓP Ý/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			báo cáo đánh giá tác động của chính sách trong dự thảo Nghị quyết của HĐND Thành phố.
3	C07	Đề nghị Cơ quan chủ trì soạn thảo làm rõ sự cần thiết phải ban hành Nghị quyết HĐND thành phố quy định mức tiền phạt đối với một số hành vi VPHC trong lĩnh vực PCCC và CNCH (<i>Lý do, mục đích của việc áp dụng mức tiền phạt cao hơn tối đa 02 lần và không quá mức tiền phạt tối đa trong lĩnh vực; thực trạng của việc chấp hành các quy định pháp luật PCCC và CNCH của cơ quan, tổ chức, cá nhân hiện nay; ...</i>).	Đồng ý tiếp thu ý kiến góp ý Cơ quan soạn thảo đã nghiên cứu, bổ sung đánh giá thực trạng việc chấp hành các quy định của pháp luật trong lĩnh vực PCCC tại Dự thảo Tờ trình
		Phần căn cứ chung (Mục 1.1) đề nghị rà soát, bổ sung các căn cứ pháp lý để phù hợp với Luật Xử lý VPHC hiện nay đã bổ sung, cập nhật thường xuyên (<i>Ví dụ: Nghị định số 68/2025/NĐ-CP, Nghị định số 166/2013/NĐ-CP, Nghị định số 135/2021/NĐ-CP, ...</i>).	Đồng ý tiếp thu ý kiến Cơ quan soạn thảo đã rà soát bổ sung
		Phần dự kiến nguồn lực, điều kiện đảm bảo cho việc thi hành Nghị quyết sau khi được thông qua: Đề nghị ghi cụ thể lực lượng và các điều kiện thực tế bảo đảm cho việc thi hành Nghị quyết sau khi được thông qua (<i>ví dụ: lực lượng Công an, lực lượng quân đội, công chức, viên chức thuộc UBND cấp xã, ...</i>).	Đồng ý tiếp thu ý kiến góp ý Cơ quan soạn thảo đã cập nhật, bổ sung.
		Đề nghị rà soát kỹ chính tả và lỗi kỹ thuật soạn thảo văn bản như: (1) mục “ <i>quy định mức tiền phạt đối với một số hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực lĩnh vực văn hóa, quảng cáo, ...</i> ”; (2) điểm a mục 2 Phần III. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng của Nghị quyết đề nghị bổ sung: “..., trừ trường hợp Điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên có quy định khác;” để phù hợp với khoản 1 Điều 2 Nghị định số 106/2025/NĐ-CP; (3) Mục 1.2 điểm a “ Giám đốc Sở sở”;.	Đồng ý tiếp thu ý kiến góp ý Cơ quan soạn thảo đã rà soát, chỉnh sửa và cập nhật, bổ sung

STT	CHỦ THỂ GÓP Ý/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		“Chiến sỹ sĩ”; (4) mục “V. DỰ KIẾN DỰ KIẾN NGUỒN LỰC....”.	
4	UBND xã Phúc Thịnh	Phần “V. Dự kiến nguồn lực, điều kiện đảm bảo cho việc thi hành Nghị quyết sau khi được thông qua” tại trang 8 bị lặp lại, đề nghị Ban Soạn thảo chỉnh sửa đảm bảo thống nhất, chính xác.	Đồng ý tiếp thu ý kiến góp ý Cơ quan soạn thảo đã rà soát, sửa đổi
5	UBND Phường Phú Diễn	Tại dự thảo tờ trình trang 1 soạn thảo còn lỗi có 2 cụm từ “lĩnh vực lĩnh vực”.	Đồng ý tiếp thu ý kiến góp ý Cơ quan soạn thảo đã rà soát, sửa đổi

2.2. Dự thảo Nghị quyết

STT	CHỦ THỂ GÓP Ý/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
1	Sở Tư pháp	Điều 5 quy định thẩm quyền xử phạt: Đề nghị cơ quan soạn thảo làm rõ hơn căn cứ, thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực phòng cháy, chữa cháy của các chức danh (<i>không có chức năng, nhiệm vụ tham mưu quản lý Nhà nước về phòng cháy, chữa cháy</i>) được quy định tại Nghị định số 189/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết Luật xử lý vi phạm hành chính về thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính	Đồng ý tiếp thu ý kiến, cơ quan soạn thảo đã sửa đổi, bổ sung
		Tại phần căn cứ pháp lý, đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát, cập nhật Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19/02/2025 (<i>đã được sửa đổi, bổ sung ngày 25/6/2025</i>)	Cơ quan soạn thảo đã bổ sung, cập nhật căn cứ đảm bảo đúng quy định.
		Đề nghị rà soát, cập nhật chính xác cơ quan, đơn vị nhận văn bản sau khi Nghị quyết được ban hành, đảm bảo đúng quy định	Cơ quan soạn thảo đã rà soát, cập nhật cơ quan, đơn vị nhận văn bản đảm bảo đúng quy định.
		Đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát dự thảo, đảm bảo đúng quy định tại Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025	Đồng ý tiếp thu ý kiến góp ý: Căn cứ nội dung góp ý, cơ quan soạn thảo đã rà soát sửa đổi đảm bảo đúng quy định tại

STT	CHỦ THỂ GÓP Ý/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hoá và xử lý văn bản quy phạm pháp luật	Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ.
		Phần căn cứ dự thảo Nghị quyết đang nêu “Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2020”, tuy nhiên Luật này đã hết hiệu lực và được thay thế bởi Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025 (hiệu lực thi hành từ 01/4/2025) và Luật số 87/2025/QH15 ngày 25/6/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật (hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2025), đề nghị cơ quan soạn thảo cập nhật, sửa đổi đảm bảo theo quy định	Đồng ý tiếp thu ý kiến Cơ quan soạn thảo đã cập nhật, bổ sung.
		Điều 4, Điều 7 của dự thảo Nghị quyết “mức tiền phạt đối với hành vi vi phạm quy định tại Điều 4...” đề nghị sửa đổi thành “mức tiền phạt đối với hành vi vi phạm quy định tại Điều 5...” cho phù hợp đúng với nội dung điều quy định của dự thảo Nghị quyết	Đồng ý tiếp thu ý kiến Cơ quan soạn thảo đã rà soát, sửa đổi thành khoản 4, Điều 1
		Luật xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020) sửa đổi khoản 3 Điều 23 Luật Xử lý vi phạm hành chính 2012 như sau: “ <i>Căn cứ vào hành vi, khung tiền phạt hoặc mức tiền phạt được quy định tại Nghị định của Chính phủ và yêu cầu quản lý quy định tại Nghị định của Chính phủ và yêu cầu quản lý kinh tế kinh tế - xã hội đặc thù của địa phương. Hội đồng nhân dân thành phố trực thuộc</i>	Đồng ý tiếp thu ý kiến Căn cứ nội dung trên, cơ quan soạn thảo đã sửa đổi lại khoản 4, Điều 1 đồng thời có phụ lục chi tiết mức tiền phạt áp dụng Nghị quyết kèm theo để đảm bảo đúng nguyên tắc quy định tại khoản 3 Điều 23 Luật Xử lý vi phạm hành chính 2012 và điểm c, khoản 1

STT	CHỦ THỂ GÓP Ý/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		<i>trung ương có quyền quyết định khung tiền phạt hoặc mức tiền phạt cụ thể đối với hành vi vi phạm trong các lĩnh vực quy định tại Khoản 1 Điều này nhưng không vượt quá mức tiền phạt tối đa đối với lĩnh vực tương ứng quy định tại Điều 24 của Luật này” và tại điểm c, khoản 1 Điều 24 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 quy định mức tiền phạt tối đa đối với cá nhân trong các lĩnh vực quản lý nhà nước quy định “phạt tiền đến 50.000.000 đối với lĩnh vực phòng cháy, chữa cháy; cứu nạn, cứu hộ”.</i> Tại khoản 3, Điều 11; khoản 5 Điều 15; khoản 4, Điều 16; khoản 5 Điều 18; khoản 10 Điều 20; khoản 7 Điều 21; khoản 5 Điều 23; khoản 7 Điều 25 Nghị định 106/2025/NĐ-CP quy định: “ Phạt tiền gấp hai lần mức tiền phạt đối với các hành vi quy định tại khoản 1 và khoản 2...Điều này khi để xảy ra cháy nhưng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự”. Như vậy, việc quy định “áp dụng mức phạt cao hơn tối đa 02 lần và không quá mức tiền phạt tối đa quy định tại Khoản 1 Điều 4 Nghị định 106/2025/NĐ-CP” của dự thảo Nghị quyết nêu trên chưa đảm bảo đúng nguyên tắc quy định tại khoản 3 Điều 23 Luật Xử lý vi phạm hành chính 2012 và điểm c, khoản 1 Điều 24 Luật Xử lý vi phạm hành chính. Đề nghị cơ quan soạn thảo cần rà soát kỹ các hành vi Điều 5 của Dự thảo Nghị quyết đảm bảo quy định khung tiền phạt hoặc mức tiền phạt cụ thể đối với hành vi vi phạm không vượt quá mức tối đa đối với lĩnh vực tương ứng quy định tại Điều 24 Luật xử lý vi phạm hành chính.	Điều 24 Luật Xử lý vi phạm hành chính
		Để đảm bảo Nghị quyết ban hành có tính khả thi cao, đề nghị cơ quan soạn thảo cần đánh giá cơ sở thực tiễn của việc đưa ra các hành vi quy định	Đồng ý tiếp thu ý kiến Căn cứ nội dung trên, cơ quan soạn thảo đã sửa đổi lại khoản 4, Điều 1 đồng thời có

STT	CHỦ THỂ GÓP Ý/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		tại Điều 5 Dự thảo Nghị quyết và rà soát bổ sung thêm những hành vi có liên quan quy định tại Nghị định số 106/2025 có tính chất Nguy hiểm, cần có chế tài nặng hơn nhằm tăng cường ý thức của tổ chức, công dân trong công tác phòng cháy, chữa cháy (ví dụ một số hành vi quy định tại khoản 2, khoản 3, khoản 4 Điều 27 Nghị định số 106/2025/NĐ-CP (không chấp hành mệnh lệnh tham gia chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ của người có thẩm quyền; ngăn cản hoặc cản trở việc thông tin báo cháy, báo tình huống cứu nạn, cứu hộ...).	phụ lục chi tiết mức tiền phạt áp dụng Nghị quyết kèm theo để đảm bảo đúng nguyên tắc quy định tại khoản 3 Điều 23 Luật Xử lý vi phạm hành chính 2012 và điểm c, khoản 1 Điều 24 Luật Xử lý vi phạm hành chính, cụ thể như sau: “Áp dụng mức phạt cao hơn tối đa 02 lần và không vượt quá mức tiền phạt tối đa quy định tại Khoản 1 Điều 4 Nghị định 106/2025/NĐ-CP (chi tiết khung tiền phạt của từng hành vi có phụ lục kèm theo)”. Theo đó, phụ lục Nghị quyết đã quy định chi tiết khung tiền phạt đối với từng hành vi cụ thể đảm bảo đúng quy định của Luật xử lý vi phạm hành chính.
2	Sở Tài chính	Đề nghị chỉnh sửa lại nội dung và kết cấu tại Điều 1: “Quy định mức tiền phạt đối với một số hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực phòng cháy, chữa cháy trên địa bàn thành phố Hà Nội” đồng thời chuyển các Điều 2, Điều 3, Điều 4, Điều 5, Điều 6 thành các khoản của Điều 1.	Đồng ý tiếp thu ý kiến Cơ quan soạn thảo đã nghiên cứu tiếp thu sửa đổi.
		Đề nghị chuyển Điều 8. Tổ chức thực hiện thành Điều 2 và bổ sung quy định về hiệu lực của Nghị quyết; bỏ Điều 7. Điều khoản chuyển tiếp.	Đồng ý tiếp thu ý kiến Cơ quan soạn thảo đã nghiên cứu tiếp thu sửa đổi.
3	C07	Đề nghị Cơ quan chủ trì soạn thảo tập trung quy định các hành vi VPHC thật sự cần thiết trong dự thảo Nghị quyết (Ví dụ: Tập trung nâng mức phạt tiền đối với các nhóm hành vi vi phạm liên quan đến kiểm tra về PCCC, đầu tư xây dựng... để phù hợp với thực trạng vi phạm về PCCC hiện nay trên địa bàn thành phố Hà Nội).	Không đồng ý tiếp thu ý kiến Lý do: Khoản 1 Điều 33 Luật Thủ đô quy định “Hội đồng nhân dân Thành phố quy định mức tiền phạt cao hơn nhưng không quá 02 lần mức tiền phạt chung do Chính phủ quy định và không vượt quá mức phạt tối đa theo quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính đối với một số hành vi vi phạm hành chính tương ứng trong các lĩnh vực

STT	CHỦ THỂ GÓP Ý/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		Đề nghị Cơ quan chủ trì soạn thảo quy định cụ thể mức phạt tiền đối với các hành vi vi phạm sau khi áp dụng mức phạt tiền quy định tại dự thảo Nghị quyết tại Điều 5 Nghị quyết (Ví dụ: Mức phạt tiền tại khoản 1 Điều 6 Nghị định số 106/2025/NĐ-CP sau khi áp dụng quy định tại Nghị quyết được quy định như sau: “Phạt Cảnh cáo hoặc phạt tiền từ 600.000 đồng đến 1.000.000 đồng đối với hành vi làm hỏng băng rôn, khẩu hiệu, pa nô, áp phích, tranh ảnh tuyên truyền về phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ”).	văn hóa, quảng cáo, đất đai, xây dựng, phòng cháy, chữa cháy, an toàn thực phẩm, giao thông đường bộ, bảo vệ môi trường, an ninh, trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn Thành phố”, Nghị quyết không điều chỉnh đối với các hành vi tại Nghị định 106/2025/NĐ-CP đã quy định mức tiền phạt tối đa (50.000.000đ). Đối với các hành vi khác, qua đánh giá mức tiền phạt còn nhẹ, do đó Nghị quyết đã nâng mức tiền phạt đối với từng hành vi cụ thể đảm bảo phù hợp và đúng nguyên tắc cao hơn nhưng không quá 02 lần mức tiền phạt chung do Chính phủ quy định và không vượt quá mức phạt tối đa theo quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính (có khung tiền phạt của từng hành vi cụ thể kèm theo Nghị quyết). Đồng ý tiếp thu ý kiến Căn cứ nội dung trên, cơ quan soạn thảo đã sửa đổi lại khoản 5, Điều 1 đồng thời có phụ lục chi tiết mức tiền phạt áp dụng Nghị quyết kèm theo để đảm bảo đúng nguyên tắc quy định tại khoản 3 Điều 23 Luật Xử lý vi phạm hành chính 2012 và điểm c, khoản 1 Điều 24 Luật Xử lý vi phạm hành chính, cụ thể như sau: “Áp dụng mức phạt cao hơn tối đa 02 lần và không vượt quá mức tiền phạt tối đa quy định tại Khoản 1 Điều 4 Nghị định 106/2025/NĐ-CP (chi tiết khung tiền phạt của từng hành

STT	CHỦ THỂ GÓP Ý/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			vi có phụ lục kèm theo)". Theo đó, phụ lục Nghị quyết đã quy định chi tiết khung tiền phạt đối với từng hành vi cụ thể đảm bảo đúng quy định của Luật xử lý vi phạm hành chính.
		Đề nghị rà soát kỹ chính tả và lỗi kỹ thuật soạn thảo văn bản như: (1) mục căn cứ đề nghị bổ sung Nghị định số 68/2025/NĐ-CP; (2) bổ sung cụm từ "...", trừ trường hợp Điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên có quy định khác".	Đồng ý tiếp thu ý kiến Cơ quan soạn thảo đã rà soát, chỉnh sửa và cập nhật, bổ sung.
4	UBND phường Phú Diễn	- Đề nghị bổ sung phần 1.1 căn cứ chung: Các văn bản quy phạm pháp luật, quy chuẩn, tiêu chuẩn về PCCC&CNCH có liên quan. Căn cứ: Thực tế để xử lý vi phạm hành chính về PCCC&CNCH chủ yếu thông qua hoạt động kiểm tra an toàn PCCC&CNCH do đó cần đối chiếu với các văn bản quy phạm pháp luật, quy chuẩn, tiêu chuẩn về PCCC&CNCH có liên quan để xác định hành vi vi phạm trong lĩnh vực PCCC&CNCH, ví dụ: Để xác định việc cơ sở phải trang bị hệ thống, phương tiện PCCC căn cứ tại TCVN 3890 tại các phiên bản khi cơ sở đưa vào hoạt động, để xác định việc tổ chức bảo trì bảo dưỡng hệ thống, phương tiện PCCC căn áp dụng theo Thông tư 36/2025/TT-BCA ngày 15/5/2025 của Bộ Công an,...	Không đồng ý tiếp thu, lý do: Các hành vi vi phạm đã được quy định cụ thể tại Nghị định số 106/2025/NĐ-CP của Chính phủ. Các viện dẫn tại hồ sơ đề nghị ban hành Nghị quyết chỉ căn cứ vào các văn bản quy phạm pháp luật liên quan quy định đến thẩm quyền, hành vi vi phạm... Việc xác định hành vi vi phạm về PCCC và CNCH được thực hiện thông qua công tác kiểm tra về PCCC và CNCH, do đó không cần viện dẫn tại Nghị quyết.
5	UBND phường Vĩnh Hưng	1. Về việc quy định chi tiết một số hành vi vi phạm: Dự thảo Nghị quyết đã đề cập đến các hành vi vi phạm phổ biến. Tuy nhiên, đề nghị Ban soạn thảo nghiên cứu, bổ sung chi tiết hơn nữa các hành vi vi phạm đặc thù theo địa bàn quản lý, kinh doanh trên từng loại hình cơ sở cảng, bến thủy nội địa để có cơ sở vững chắc khi áp dụng xử phạt.	Không đồng ý tiếp thu, lý do: Nghị quyết cần căn cứ các hành vi vi phạm quy định tại Nghị định 106/2025/NĐ-CP của Chính phủ, không có căn cứ pháp lý để bổ sung thêm các hành vi vi phạm đặc thù khác

STT	CHỦ THỂ GÓP Ý/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		Đề nghị Dự thảo nêu mức phạt tiền tối đa đối với các vi phạm hành chính trong lĩnh vực phòng cháy, chữa cháy của cơ sở, khu dân cư. Mức xử phạt tối đa 100.000.000 đồng chưa phù hợp với tính hình thực tế.	Không đồng ý tiếp thu, lý do: Mức tiền phạt áp dụng tại Nghị quyết phải đảm bảo quy định tại Khoản 1 Điều 33 Luật Thủ đô quy định “Hội đồng nhân dân Thành phố quy định mức tiền phạt cao hơn nhưng không quá 02 lần mức tiền phạt chung do Chính phủ quy định và không vượt quá mức phạt tối đa theo quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính đối với một số hành vi vi phạm hành chính tương ứng trong các lĩnh vực văn hóa, quảng cáo, đất đai, xây dựng, phòng cháy, chữa cháy, an toàn thực phẩm, giao thông đường bộ, bảo vệ môi trường, an ninh, trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn Thành phố”,
		2. Về mức tiền phạt: Mức tiền phạt được đề xuất trong dự thảo đã có tính truy đuổi. Tuy nhiên, đề nghị xem xét phân loại mức phạt không chỉ dựa trên hành vi mà còn dựa trên quy mô và tính chất của cơ sở vi phạm, để đảm bảo tính khả thi và công bằng.	Không đồng ý tiếp thu, lý do: Nghị quyết căn cứ các hành vi vi phạm quy định tại Nghị định 106/2025/NĐ-CP của Chính phủ, không có căn cứ pháp lý để phân loại hành vi dựa trên quy mô và tính chất của từng cơ sở vi phạm
		3. Về cơ chế phối hợp và quy trình xử phạt: Dự thảo cần bổ sung làm rõ cơ chế phối hợp giữa lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH với chính quyền địa phương (UBND các xã, phường) và các lực lượng chức năng khác trong việc kiểm tra, phát hiện và xử phạt vi phạm hành chính, đảm bảo tính đồng bộ, hiệu quả.	Không đồng ý tiếp thu, lý do: Nghị quyết chỉ quy định về mức tiền phạt cụ thể đối với từng hành vi vi phạm hành chính và thẩm quyền xử phạt, không quy định trình tự, thủ tục xử phạt, do đó không bổ sung những nội dung liên quan đến cơ chế phối hợp giữa các lực lượng
6	UBND phường Xuân Đình	Tại Điều 6 Dự thảo Nghị quyết có nội dung: “Các chức danh có thẩm quyền	Đồng ý tiếp thu ý kiến Cơ quan soạn thảo đã

STT	CHỦ THỂ GÓP Ý/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		phạt tiền đối với các hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực phòng cháy, chữa cháy quy định tại Nghị định 189/2025/NĐ-CP và Nghị định số 106/2025/NĐ-CP của Chính phủ có thẩm quyền xử phạt tương ứng với mức tiền phạt quy định tại Điều 4 Nghị quyết này”. <i>Đề nghị sửa đổi bổ sung:</i> “Các chức danh có thẩm quyền phạt tiền đối với các hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực phòng cháy, chữa cháy quy định tại Nghị định 189/2025/NĐ-CP và Nghị định số 106/2025/NĐ-CP của Chính phủ có thẩm quyền xử phạt tương ứng với mức tiền phạt quy định tại Điều 4 Nghị quyết này. Trường hợp Chính phủ có điều chỉnh quy định về thẩm quyền xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực phòng cháy chữa cháy thì thực hiện theo quy định của Chính phủ.”	ngiên cứu, bổ sung
7	UBND xã Phúc Thịnh	Tại Điều 4. Nguyên tắc áp dụng quy định: “Mức tiền phạt đối với hành vi vi phạm quy định tại Điều 4 Nghị quyết này cao hơn hai lần mức tiền phạt đối với các hành vi vi phạm hành chính tương ứng và không quá mức tiền phạt tối đa quy định tại khoản 1, Điều 4 Nghị định số 106/2025/NĐ-CP”. Quy định tại khoản 1, Điều 4 dự thảo Nghị quyết là căn cứ áp dụng cụ thể, chưa rõ ràng, khó khăn cho việc áp dụng khi xác định cụ thể mức tiền phạt đối với hành vi vi phạm hành chính theo Nghị định số 106/2025/NĐ-CP. Đề nghị sửa đổi như sau: “<i>Mức tiền phạt đối với hành vi vi phạm quy định tại Điều 4 Nghị quyết này bằng 02 (hai) lần mức tiền phạt đối với hành vi vi phạm hành chính tương ứng và không quá mức tiền phạt tối đa quy định tại khoản 1, Điều 4 Nghị định số 106/2025/NĐ-CP</i>”. Quy định nêu trên cũng thống nhất với các Nghị quyết của Hội đồng	Không đồng ý tiếp thu Mức tiền phạt áp dụng tại Nghị quyết phải đảm bảo quy định tại Khoản 1 Điều 33 Luật Thủ đô quy định “<i>Hội đồng nhân dân Thành phố quy định mức tiền phạt cao hơn nhưng không quá 02 lần mức tiền phạt chung do Chính phủ quy định và không vượt quá mức phạt tối đa theo quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính đối với một số hành vi vi phạm hành chính tương ứng trong các lĩnh vực văn hóa, quảng cáo, đất đai, xây dựng, phòng cháy, chữa cháy, an toàn thực phẩm, giao thông đường bộ, bảo vệ môi trường, an ninh, trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn Thành phố</i>”. Căn cứ ý kiến góp ý của Sở Tư

STT	CHỦ THỂ GÓP Ý/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		nhân dân thành phố Hà Nội đã ban hành như: - Tại “Điều 3. Nguyên tắc áp dụng” của Nghị quyết số 49/2024/NQ-HĐND ngày 12/12/2024 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội quy định mức tiền phạt đối với một số hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực an toàn thực phẩm trên địa bàn thành phố Hà Nội quy định: “Mức tiền phạt đối với các hành vi vi phạm hành chính quy định tại Chương II Nghị quyết này bằng 02 (hai) lần mức tiền phạt đối với các hành vi vi phạm hành chính tương ứng áp dụng cho cá nhân, tổ chức tại Nghị định 115/2018/NĐ-CP và không vượt quá mức phạt tối đa theo quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực an toàn thực phẩm”. - Tại “Điều 3. Mức tiền phạt” của Nghị quyết số 09/2025/NQ-HĐND ngày 29/4/2025 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội quy định mức tiền phạt đối với một số hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực văn hóa trên địa bàn thành phố Hà Nội quy định: “Mức tiền phạt đối với hành vi vi phạm hành chính quy định tại Nghị quyết này bằng 02 (hai) lần mức tiền phạt đối với hành vi vi phạm hành chính tương ứng áp dụng cho cá nhân, tổ chức quy định tại Nghị định số 38/2021/NĐ-CP và Nghị định số 123/2024/NĐ-CP trên địa bàn thành phố Hà Nội, nhưng không vượt quá mức phạt tiền tối đa đối với lĩnh vực văn hóa theo quy định tại khoản 1, Điều 24 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (sửa đổi, bổ sung năm 2020)”. Tại Điều 5 đề xuất sửa lại như sau: “Áp dụng mức tiền phạt bằng 02 (hai) lần mức tiền phạt đối với hành vi vi phạm quy định tại ...” cho thống nhất với nội dung trên.	pháp, Sở Tài chính, cơ quan soạn thảo đã sửa đổi lại khoản 5 Điều 1: “Các chức danh có thẩm quyền phạt tiền đối với các hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực phòng cháy, chữa cháy quy định tại Nghị định số 106/2025/NĐ-CP của Chính phủ có thẩm quyền xử phạt tương ứng với mức tiền phạt đối với các hành vi vi phạm quy định tại Khoản 4, Điều 1 của Nghị quyết này và thẩm quyền xử phạt của cụ thể của từng chức danh theo quy định tại khoản 1 Điều 3 Nghị định số 189/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ”. Theo đó, các chức danh có thẩm quyền xử phạt trong lĩnh vực PCCC được quy định tại Nghị định 106/2025/NĐ-CP và thẩm quyền xử phạt cụ thể của từng chức danh theo quy định tại Nghị định số 189/2025/NĐ-CP.
8	UBND phường Sơn Tây;	Đối với các hành vi vi phạm chưa quy định “phạt gấp 02 lần mức tiền phạt	Đồng ý tiếp thu
			Không đồng ý tiếp thu, lý

STT	CHỦ THỂ GÓP Ý/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	UBND phường Tùng Thiện	<i>khi để xảy ra cháy nhưng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự</i>” theo Nghị định 106/2025/NĐ-CP thì đều có thể đề xuất áp dụng tăng mức tiền phạt không quá 02 lần tại Điều 5 Nghị quyết của HĐND Thành phố, không chỉ giới hạn ở các nhóm hành vi vi phạm có khung tiền phạt tối đa là 25.000.000 đồng. Đề nghị Công an Thành phố xem xét, bổ sung thêm một số điều, khoản được quy định trong Nghị định 106/2025/NĐ-CP vào Điều 5 Nghị quyết của HĐND Thành phố: khoản 4 Điều 12; khoản 4 Điều 15; khoản 3 khoản 4 Điều 18; khoản 2 Điều 19; khoản 9 Điều 20; khoản 6 Điều 21; khoản 4 Điều 23; khoản 5 Điều 24; khoản 6 Điều 25 đã có khung tiền phạt tối đa (50.000.000) do đó không áp dụng tại Nghị quyết để đảm bảo nguyên tắc quy định tại khoản 3 Điều 23 Luật Xử lý vi phạm hành chính 2012 và điểm c, khoản 1 Điều 24 Luật Xử lý vi phạm hành chính - Điều 27 quy định các hành vi vi phạm về chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ không thuộc quy định tại khoản 1 Điều 33 của Luật Thủ đô	do: - Các khoản 4 Điều 12; khoản 4 Điều 15; khoản 3 khoản 4 Điều 18; khoản 2 Điều 19; khoản 9 Điều 20; khoản 6 Điều 21; khoản 4 Điều 23; khoản 5 Điều 24; khoản 6 Điều 25 đã có khung tiền phạt tối đa (50.000.000) do đó không áp dụng tại Nghị quyết để đảm bảo nguyên tắc quy định tại khoản 3 Điều 23 Luật Xử lý vi phạm hành chính 2012 và điểm c, khoản 1 Điều 24 Luật Xử lý vi phạm hành chính - Điều 27 quy định các hành vi vi phạm về chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ không thuộc quy định tại khoản 1 Điều 33 của Luật Thủ đô
		Đề nghị Công an Thành phố xem xét, bổ sung Điều 27 được quy định trong Nghị định 106/2025/NĐ-CP vào Điều 5 Nghị quyết của HĐND Thành phố;	Đồng ý tiếp thu ý kiến Cơ quan soạn thảo đã bổ sung các hành vi vi phạm trong công tác chữa cháy quy định tại Điều 27 Nghị định 106/2025/NĐ-CP, đối với các hành vi vi phạm trong công tác cứu nạn cứu hộ không được quy định tại Luật Thủ đô, do đó tại Nghị quyết không điều chỉnh đối với các hành vi này.
		Đối với các hành vi vi phạm chưa quy định “ <i>phạt gấp 02 lần mức tiền phạt khi để xảy ra cháy nhưng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự</i> ” theo Nghị định 106/2025/NĐ-CP thì đều có thể đề xuất áp dụng tăng mức tiền phạt không quá 02 lần tại Điều 5 Nghị quyết của HĐND Thành phố, không chỉ giới hạn ở các nhóm hành vi vi phạm có khung tiền phạt tối đa là 25.000.000 đồng.	Đồng ý tiếp thu ý kiến Cơ quan soạn thảo đã nghiên cứu bổ sung các hành vi vi phạm có khung tiền phạt chưa đến 50.000.000 đ vào Nghị quyết
9	UBND xã Đoài Phương	Đề nghị Công an Thành phố xem xét, bổ sung thêm một số điều, khoản được quy định trong Nghị định 106/2025/NĐ-CP vào Điều 5 Nghị	Không đồng ý tiếp thu, lý do: - Các khoản 4 Điều 12; khoản 4 Điều 15; khoản 3

STT	CHỦ THỂ GÓP Ý/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		quyết của HĐND Thành phố: Điều 11, khoản 4 Điều 12, khoản 4 Điều 15, khoản 3 khoản 4 Điều 18, khoản 2 Điều 19, khoản 9 Điều 20, khoản 6 Điều 21, khoản 4 Điều 23, khoản 5 Điều 24, khoản 6 Điều 25, Điều 27.	khoản 4 Điều 18; khoản 2 Điều 19; khoản 9 Điều 20; khoản 6 Điều 21; khoản 4 Điều 23; khoản 5 Điều 24; khoản 6 Điều 25 đã có khung tiền phạt tối đa (50.000.000) do đó không áp dụng tại Nghị quyết đề đảm bảo nguyên tắc quy định tại khoản 3 Điều 23 Luật Xử lý vi phạm hành chính 2012 và điểm c, khoản 1 Điều 24 Luật Xử lý vi phạm hành chính.
		Đề nghị Công an Thành phố xem xét, bổ sung Điều 27 được quy định trong Nghị định 106/2025/NĐ-CP vào Điều 5 Nghị quyết của HĐND Thành phố;	Đồng ý tiếp thu ý kiến Cơ quan soạn thảo đã bổ sung các hành vi vi phạm trong công tác chữa cháy quy định tại Điều 27 Nghị định 106/2025/NĐ-CP, đối với các hành vi vi phạm trong công tác cứu nạn cứu hộ không được quy định tại Luật Thủ đô, do đó tại Nghị quyết không điều chỉnh đối với các hành vi này.
10	UBND phường Hà Đông	1. Về thể thức: Dự thảo Nghị quyết ban hành không đúng mẫu số 17 ban hành kèm theo Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật. Đề nghị nghiên cứu, xem xét lại thể thức cho đúng với quy định hiện hành. 2. Về mục căn cứ của dự thảo Nghị quyết: - Đề nghị bỏ “Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2020”; vì Luật	Đồng ý tiếp thu ý kiến Cơ quan soạn thảo đã cập nhật, bổ sung

STT	CHỦ THỂ GÓP Ý/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		Ban hành văn bản QPPL năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2020 đã hết hiệu lực thi hành, theo quy định tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15; được sửa đổi, bổ sung tại Luật số 87/2025/QH15. Thay bằng “ <i>Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 ngày 19/02/2025; Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 87/2025/QH15 ngày 25/6/2025</i> ”.	
		- Đề nghị bổ sung vào mục căn cứ: “ <i>Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật</i> ”.	Không đồng ý tiếp thu ý kiến Lý do: Cơ quan soạn thảo đã bổ sung đầy đủ các căn cứ của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản quy định của pháp luật có liên quan đến công tác xử lý vi phạm hành chính.
		- Đề nghị mục căn cứ bổ sung thêm “ <i>Căn cứ Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính; Nghị định số 68/2025/NĐ-CP ngày 18/3/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ; Nghị định số 190/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật</i>	Không đồng ý tiếp thu ý kiến Lý do: Nghị quyết chỉ điều chỉnh về mức tiền phạt và thẩm quyền xử phạt tương ứng được quy định tại Luật xử lý vi phạm hành chính, Nghị định số 106/2025/NĐ-CP, Nghị định số 189/NĐ-CP của Chính phủ, do đó, Nghị quyết căn cứ các văn bản quy phạm pháp luật trên đã đầy đủ căn cứ pháp lý. Nghị quyết không quy định cụ thể về trình tự, thủ tục xử lý vi phạm hành chính đối với các

STT	CHỦ THỂ GÓP Ý/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		<i>Xử lý vi phạm hành chính; Nghị định số 68/2025/NĐ-CP ngày 18/3/2025 của Chính phủ và Nghị định số 120/2021/NĐ-CP ngày 24/12/2021 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn”.</i>	hành vi vi phạm về PCCC, do đó cần thiết bổ sung không căn cứ các Nghị định số 118/2021/NĐ-CP của Chính phủ, Nghị định số 68/2025/NĐ-CP, Nghị định số 190/2025/NĐ-CP, Nghị định số 120/2021/NĐ-CP của Chính phủ.
11	UBND xã Tiến Thắng	Đề nghị quy định cụ thể về thẩm quyền xử phạt tại Điều 6 của Dự thảo Nghị quyết, cụ thể: “Chủ tịch UBND xã và Trưởng Công an xã, phường, đặc khu được phạt tiền đến 25.000.000 đồng để phù hợp với quy định tại Nghị định số 189/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ.	Không đồng ý tiếp thu, lý do: Tại Điều 6 Nghị quyết xử phạt đã quy định áp dụng thẩm quyền quy định tại Nghị định số 189/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ
12	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Đồng ý với nội dung tờ trình và dự thảo Nghị quyết	
13	Sở Xây dựng	Đồng ý với nội dung tờ trình và dự thảo Nghị quyết	
14	Sở Công thương	Đồng ý với nội dung tờ trình và dự thảo Nghị quyết	
15	Bộ Tư lệnh Thủ đô	Đồng ý với nội dung tờ trình và dự thảo Nghị quyết	
16	Sở Nội Vụ	Đồng ý với nội dung tờ trình và dự thảo Nghị quyết	
17	Sở Du lịch	Đồng ý với nội dung tờ trình và dự thảo Nghị quyết	
18	Sở Khoa học và công nghệ	Đồng ý với nội dung tờ trình và dự thảo Nghị quyết	
19	Sở Y tế	Đồng ý với nội dung tờ trình và dự thảo Nghị quyết	
20	Sở Du lịch	Đồng ý với nội dung tờ trình và dự thảo Nghị quyết	
21	Sở Quy hoạch - kiến trúc	Đồng ý với nội dung tờ trình và dự thảo Nghị quyết	
22	Sở Dân tộc và tôn giáo	Đồng ý với nội dung tờ trình và dự thảo Nghị quyết	
23	Ban Quản lý khu công nghệ cao và khu công nghiệp Thành phố	Đồng ý với nội dung tờ trình và dự thảo Nghị quyết	
24	UBND xã Đan Phượng	Đồng ý với nội dung tờ trình và dự thảo Nghị quyết	
25	UBND phường	Đồng ý với nội dung tờ trình và dự	

STT	CHỦ THỂ GÓP Ý/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	Ngọc Hà		
46	UBND phường Giảng Võ	Đồng ý với nội dung tờ trình và dự thảo Nghị quyết	
47	UBND phường Hai Bà Trưng	Đồng ý với nội dung tờ trình và dự thảo Nghị quyết	
48	UBND phường Vĩnh Tuy	Đồng ý với nội dung tờ trình và dự thảo Nghị quyết	
49	UBND phường Bạch Mai	Đồng ý với nội dung tờ trình và dự thảo Nghị quyết	
50	UBND phường Đống Đa	Đồng ý với nội dung tờ trình và dự thảo Nghị quyết	
51	UBND phường Kim Liên	Đồng ý với nội dung tờ trình và dự thảo Nghị quyết	
52	UBND phường Văn Miếu - Quốc Tử Giám	Đồng ý với nội dung tờ trình và dự thảo Nghị quyết	
53	UBND phường Láng	Đồng ý với nội dung tờ trình và dự thảo Nghị quyết	
54	UBND phường Ô Chợ Dừa	Đồng ý với nội dung tờ trình và dự thảo Nghị quyết	
55	UBND phường Nghĩa Đô	Đồng ý với nội dung tờ trình và dự thảo Nghị quyết	
56	UBND phường Lĩnh Nam	Đồng ý với nội dung tờ trình và dự thảo Nghị quyết	
57	UBND phường Hoàng Mai	Đồng ý với nội dung tờ trình và dự thảo Nghị quyết	
58	UBND phường Tương Mai	Đồng ý với nội dung tờ trình và dự thảo Nghị quyết	
59	UBND phường Định Công	Đồng ý với nội dung tờ trình và dự thảo Nghị quyết	
60	UBND phường Thanh Xuân	Đồng ý với nội dung tờ trình và dự thảo Nghị quyết	
61	UBND phường Khương Đình	Đồng ý với nội dung tờ trình và dự thảo Nghị quyết	
62	UBND phường Phương Liệt	Đồng ý với nội dung tờ trình và dự thảo Nghị quyết	
63	UBND phường Tây Hồ	Đồng ý với nội dung tờ trình và dự thảo Nghị quyết	
64	UBND phường Phú Thượng	Đồng ý với nội dung tờ trình và dự thảo Nghị quyết	

STT	CHỦ THỂ GÓP Ý/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
65	UBND phường Phú Lương	Đồng ý với nội dung tờ trình và dự thảo Nghị quyết	
66	UBND phường Kiến Hưng	Đồng ý với nội dung tờ trình và dự thảo Nghị quyết	
67	UBND phường Từ Liêm	Đồng ý với nội dung tờ trình và dự thảo Nghị quyết	
68	UBND phường Xuân Phương	Đồng ý với nội dung tờ trình và dự thảo Nghị quyết	
69	UBND phường Tây Mỗ	Đồng ý với nội dung tờ trình và dự thảo Nghị quyết	
70	UBND phường Tây Tựu	Đồng ý với nội dung tờ trình và dự thảo Nghị quyết	
71	UBND phường Đông Ngạc	Đồng ý với nội dung tờ trình và dự thảo Nghị quyết	
72	UBND phường Thượng Cát	Đồng ý với nội dung tờ trình và dự thảo Nghị quyết	
73	UBND phường Long Biên	Đồng ý với nội dung tờ trình và dự thảo Nghị quyết	
74	UBND phường Bồ Đề	Đồng ý với nội dung tờ trình và dự thảo Nghị quyết	
75	UBND phường Phúc Lợi	Đồng ý với nội dung tờ trình và dự thảo Nghị quyết	
76	UBND xã Gia Lâm	Đồng ý với nội dung tờ trình và dự thảo Nghị quyết	
77	UBND xã Thuận An	Đồng ý với nội dung tờ trình và dự thảo Nghị quyết	
78	UBND xã Bát Tràng	Đồng ý với nội dung tờ trình và dự thảo Nghị quyết	
79	UBND xã Thư Lâm	Đồng ý với nội dung tờ trình và dự thảo Nghị quyết	
80	UBND xã Đông Anh	Đồng ý với nội dung tờ trình và dự thảo Nghị quyết	
81	UBND xã Mê Linh	Đồng ý với nội dung tờ trình và dự thảo Nghị quyết	
82	UBND xã Yên Lãng	Đồng ý với nội dung tờ trình và dự thảo Nghị quyết	
83	UBND xã Quang Minh	Đồng ý với nội dung tờ trình và dự thảo Nghị quyết	
84	UBND xã Sóc Sơn	Đồng ý với nội dung tờ trình và dự thảo Nghị quyết	

STT	CHỦ THỂ GÓP Ý/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
85	UBND xã Đa Phúc	Đồng ý với nội dung tờ trình và dự thảo Nghị quyết	
86	UBND xã Nội Bài	Đồng ý với nội dung tờ trình và dự thảo Nghị quyết	
87	UBND xã Trung Giã	Đồng ý với nội dung tờ trình và dự thảo Nghị quyết	
88	UBND xã Kim Anh	Đồng ý với nội dung tờ trình và dự thảo Nghị quyết	
89	UBND xã Hoài Đức	Đồng ý với nội dung tờ trình và dự thảo Nghị quyết	
90	UBND xã Dương Hòa	Đồng ý với nội dung tờ trình và dự thảo Nghị quyết	
91	UBND xã Sơn Đông	Đồng ý với nội dung tờ trình và dự thảo Nghị quyết	
92	UBND xã An Khánh	Đồng ý với nội dung tờ trình và dự thảo Nghị quyết	
93	UBND xã Ô Diên	Đồng ý với nội dung tờ trình và dự thảo Nghị quyết	
94	UBND xã Liên Minh	Đồng ý với nội dung tờ trình và dự thảo Nghị quyết	
95	UBND xã Phúc Thọ	Đồng ý với nội dung tờ trình và dự thảo Nghị quyết	
96	UBND xã Phúc Lộc	Đồng ý với nội dung tờ trình và dự thảo Nghị quyết	
97	UBND xã Hát Môn	Đồng ý với nội dung tờ trình và dự thảo Nghị quyết	
98	UBND xã Minh Châu	Đồng ý với nội dung tờ trình và dự thảo Nghị quyết	
99	UBND xã Quảng Oai	Đồng ý với nội dung tờ trình và dự thảo Nghị quyết	
100	UBND xã Vật Lại	Đồng ý với nội dung tờ trình và dự thảo Nghị quyết	
101	UBND xã Cổ Đô	Đồng ý với nội dung tờ trình và dự thảo Nghị quyết	
102	UBND xã Bát Bạt	Đồng ý với nội dung tờ trình và dự thảo Nghị quyết	
103	UBND xã Suối Hai	Đồng ý với nội dung tờ trình và dự thảo Nghị quyết	
104	UBND phường Chương Mỹ	Đồng ý với nội dung tờ trình và dự thảo Nghị quyết	

STT	CHỦ THỂ GÓP Ý/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
105	UBND xã Phú Nghĩa	Đồng ý với nội dung tờ trình và dự thảo Nghị quyết	
106	UBND xã Xuân Mai	Đồng ý với nội dung tờ trình và dự thảo Nghị quyết	
107	UBND xã Trần Phú	Đồng ý với nội dung tờ trình và dự thảo Nghị quyết	
108	UBND xã Hòa Phú	Đồng ý với nội dung tờ trình và dự thảo Nghị quyết	
109	UBND xã Quảng Bị	Đồng ý với nội dung tờ trình và dự thảo Nghị quyết	
110	UBND xã Quốc Oai	Đồng ý với nội dung tờ trình và dự thảo Nghị quyết	
111	UBND xã Hưng Đạo	Đồng ý với nội dung tờ trình và dự thảo Nghị quyết	
112	UBND xã Kiều Phú	Đồng ý với nội dung tờ trình và dự thảo Nghị quyết	
113	Công an xã Phú Cát	Đồng ý với nội dung tờ trình và dự thảo Nghị quyết	
114	UBND xã Phú Cát	Đồng ý với nội dung tờ trình và dự thảo Nghị quyết	
115	UBND xã Thạch Thất	Đồng ý với nội dung tờ trình và dự thảo Nghị quyết	
116	UBND xã Hạ Bằng	Đồng ý với nội dung tờ trình và dự thảo Nghị quyết	
117	UBND xã Tây Phương	Đồng ý với nội dung tờ trình và dự thảo Nghị quyết	
118	UBND xã Đại Thanh	Đồng ý với nội dung tờ trình và dự thảo Nghị quyết	
119	UBND xã Nam Phú	Đồng ý với nội dung tờ trình và dự thảo Nghị quyết	
120	UBND xã Ngọc Hồi	Đồng ý với nội dung tờ trình và dự thảo Nghị quyết	
121	UBND phường Thanh Liệt	Đồng ý với nội dung tờ trình và dự thảo Nghị quyết	
122	UBND xã Thường Tín	Đồng ý với nội dung tờ trình và dự thảo Nghị quyết	
123	UBND xã Thượng Phúc	Đồng ý với nội dung tờ trình và dự thảo Nghị quyết	
124	UBND phường Hồng Vân	Đồng ý với nội dung tờ trình và dự thảo Nghị quyết	

STT	CHỦ THỂ GÓP Ý/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
125	UBND xã Chương Dương	Đồng ý với nội dung tờ trình và dự thảo Nghị quyết	
126	UBND xã Thanh Oai	Đồng ý với nội dung tờ trình và dự thảo Nghị quyết	
127	UBND xã Bình Minh	Đồng ý với nội dung tờ trình và dự thảo Nghị quyết	
128	UBND xã Tam Hưng	Đồng ý với nội dung tờ trình và dự thảo Nghị quyết	
129	UBND xã Dân Hòa	Đồng ý với nội dung tờ trình và dự thảo Nghị quyết	
130	UBND xã Phú Xuyên	Đồng ý với nội dung tờ trình và dự thảo Nghị quyết	
131	UBND xã Phượng Dực	Đồng ý với nội dung tờ trình và dự thảo Nghị quyết	
132	UBND xã Chuyên Mỹ	Đồng ý với nội dung tờ trình và dự thảo Nghị quyết	
133	UBND xã Đại Xuyên	Đồng ý với nội dung tờ trình và dự thảo Nghị quyết	
134	UBND xã Mỹ Đức	Đồng ý với nội dung tờ trình và dự thảo Nghị quyết	
135	UBND xã Hồng Sơn	Đồng ý với nội dung tờ trình và dự thảo Nghị quyết	
136	UBND xã Hương Sơn	Đồng ý với nội dung tờ trình và dự thảo Nghị quyết	
137	UBND xã Phúc Sơn	Đồng ý với nội dung tờ trình và dự thảo Nghị quyết	
138	UBND xã Vân Đình	Đồng ý với nội dung tờ trình và dự thảo Nghị quyết	
139	UBND xã Ứng Thiên	Đồng ý với nội dung tờ trình và dự thảo Nghị quyết	
140	UBND xã Hòa Xá	Đồng ý với nội dung tờ trình và dự thảo Nghị quyết	
141	UBND xã Ứng Hòa	Đồng ý với nội dung tờ trình và dự thảo Nghị quyết	